TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 155/2023/HS-ST
Ngày 26-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cầm Thị Đoa và ông Đỗ Đình Bản.

- Thư ký phiên toà: Bà Phan Thị Lệ Giang - Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Bà Trịnh Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Nhà văn hóa tiểu khu 4, xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 158/2023/TLST-HS ngày 09/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 160/2023/QĐXXST- HS ngày 14/6/2023 đối với bị cáo:

Lò Văn M, sinh năm 1984 tại huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản D, xã C, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Lò Văn B (Đã chết) và bà Hoàng Thị V; bị cáo có vợ là Vì Thị L và 02 con; Tiền án; tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2023 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12h20’ ngày 18/4/2023, tổ công tác công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại đường dân sinh bản C, xã Đ, huyện M, kiểm tra đối với Lò Văn M đang đi bộ trên đường dân sinh. Qua kiểm tra, phát hiện Lò Văn M đang cầm trong tay phải 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng cục chất bột màu trắng nghi là Heroine. M khai nhận đó là Heroine của M cất giấu để sử dụng cho bản thân. Căn cứ hành vi vi phạm của Lò Văn M, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội

quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và dẫn giải Lò Văn M đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra, làm rõ.

Ngày 18/4/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành xác định khối lượng cục chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn M được 0,27 gam, lấy toàn bộ 0,27 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu M.

Tại Kết luận giám định số 827 ngày 19/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "*Mẫu ký hiệu M gửi giám định là ma túy; loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,27 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,27 gam; loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine"*.

Quá trình điều tra Lò Văn M khai nhận: Bản thân sử dụng chất ma túy. Khoảng 11h ngày 18/4/2023 trên đường đi làm từ bản S, xã M về nhà tại bản D, xã C, huyện V, tỉnh Sơn La, M đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết đi về đến bản C, xã Đ, M nảy sinh ý định mua ma túy sử dụng. Khi đi đến bản C, xã Đ, M xuống xe rồi đi bộ vào trong bản C, trên đường đi thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, qua trao đổi M đã hỏi và mua được của người đàn ông đó 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 50.000 đồng. M cầm gói ma túy trong tay phải trồi đi tìm nơi sử dụng, trên đường đi thì gặp tổ công tác Công an huyện Mộc Châu kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 114/CT- VKS ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Lò Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lò Văn M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Lò Văn M từ 18 tháng đến 21 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì thư có ghi dòng chữ: "Vật chứng còn lại vụ: Lò Văn M, bắt ngày 18/4/2023 (đựng mảnh ni lon màu xanh và phong bì niêm phong ban đầu)" và 01 (một) phong bì thư có ghi dòng chữ: test thử ma túy của Lò Văn M, ngày 18/4/2023, kq: Dương tính.

- Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn M.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát và có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra, số ma túy bị tổ công tác thu giữ có nguồn gốc của bị cáo mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết với giá 50.000 đồng vào ngày 18/4/2023, mục đích để sử dụng. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lò Văn M là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng do nghiện ma túy nên ngày 18/4/2023 bị cáo Lò Văn M đã có hành vi tàng trữ 0,27 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền):* Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo không có tài sản có giá trị, do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

[4] *Về vật chứng, xử lý vật chứng*: Đối với 01 (một) chiếc phong bì thư có ghi dòng chữ: "Vật chứng còn lại vụ: Lò Văn M, bắt ngày 18/4/2023 (đựng mảnh ni lon màu xanh và phong bì niêm phong ban đầu)" và 01 (một) phong bì thư có ghi dòng chữ: test thử ma túy của Lò Văn M, ngày 18/4/2023, kq: Dương tính. Xét thấy, đây là những vật không có giá trị sử dụng. Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[5] *Về các vấn đề khác:* Đối với người đàn ông đã cho Lò Văn M đi nhờ xe và người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Lò Văn M, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó, không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

[6] *Về án phí:* Bị cáo Lò Văn M là người dân tộc thiểu số cư trú ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin được miễn án phí. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Về thời hạn tạm giam: Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn lại dưới 45 ngày, do đó, Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Lò Văn M 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 18/4/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì thư có ghi dòng chữ: "Vật chứng còn lại vụ: Lò Văn M, bắt ngày 18/4/2023 (đựng mảnh ni lon màu xanh và phong bì niêm phong ban đầu)" và 01 (một) phong bì thư có ghi dòng chữ: test thử ma túy của Lò Văn M, ngày 18/4/2023, kq: Dương tính theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 157/BBVC-CCTHA ngày 19/6/2023 giữa Công an huyện Mộc Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu.

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn M.

4. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Sở Tư pháp ;
- Bị cáo;
- Án văn, Lưu HSVA .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vũ Thị Hương